

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 86/TTr-STP ngày 07 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Cơ quan được phân công chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Xây dựng;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐ, TT Thông tin;
- Lưu: VT, NC, D.Thanh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

DANH MỤC

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình
1	Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước	21/12/2025	Điểm b khoản 1 Điều 31: “Căn cứ quy định tại Nghị định này, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm: b) Căn cứ quy định của Đảng, quy định của pháp luật chuyên ngành và Nghị định này, quy định hoặc phân cấp quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với đặc thù của từng vị trí việc làm, tính chất nghề nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ của viên chức quản lý”	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình
2	Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia	31/12/2025	Khoản 1 Điều 22: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy trình bảo trì mẫu để quản lý vận hành và bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân”	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026
			Điểm a khoản 2 Điều 56: “Ban hành quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc áp dụng thiết kế sẵn có tại địa bàn tỉnh, thành phố; danh mục loại dự án và tổng mức đầu tư tối đa một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù theo quy định tại Điều 17 Nghị định này”	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026
			Điểm b khoản 2 Điều 56: “Quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 20 Nghị định này”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình
3	Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước	05/05/2023	Khoản 3 Điều 16: “Quy định chi tiết nội dung quản lý, sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương theo phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động”	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026

DANH MỤC

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm giao quy định	CQ trình	CQ phối hợp	Thời hạn trình
1	Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14/3/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	14/3/2026	Khoản 1 Điều 9: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026
			Khoản 5 Điều 18: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026
			Khoản 5 Điều 19: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý của địa phương”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm giao quy định	CQ trình	CQ phối hợp	Thời hạn trình
			Khoản 4 Điều 23: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026
			Điểm b khoản 2 Điều 24: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc địa phương quản lý”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026
			Điểm a khoản 2 Điều 26: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026
			Điểm a khoản 2 Điều 27: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý”	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý II năm 2026